PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ÂN THI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **TRƯỜNG MN VĂN NHUỆ  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 Số 49/KH-TrMN

 *Văn Nhuệ, ngày 25 tháng 9 năm 2020*

**KẾ HOẠCH**

**PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

**Giai đoạn: 2020 – 2025 và tầm nhìn 2030**

**------------------**

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

- Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010, Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10/02/2011 và Thông tư số 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non.

- Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025;

- Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 22/1/2020 của UBND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025;

- Căn cứ Nghị quyết Đảng bộ xã Văn Nhuệ nhiệm kỳ 2020-2025;

- Căn cứ đặc điểm tình hình của địa phương Trường Mầm non Văn Nhuệ xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển trường Mầm non Văn Nhuệ giai đoạn 2020-2025 như sau:

 **I**. **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Thực trạng của nhà trường:**

**1.1. Về cơ cấu tổ chức:**

- Trường có Ban giám hiệu nhà trường, có 2 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 22 người. Trong đó cán bộ quản lí 3 người, giáo viên 16 người, nhân viên 3 người (có 3 nhân viên hợp đồng không đóng bảo hiểm)

- Trường có Chi bộ Đảng độc lập: 14 đảng viên.

- Công đoàn cơ sở trường học: 19 đoàn viên công đoàn.

**1.2. Về phát triển số lượng trẻ:**

\* Năm học 2020-2021:

- Tổng số nhóm, lớp: 10 nhóm, lớp; tổng số học sinh: 216 cháu.

Trong đó: + Nhà trẻ 3 nhóm: 29 cháu - Nữ; 22 cháu (nhóm 25-36 tháng: 29 cháu)

+ Mẫu giáo: 7 lớp (khối 5-6 tuổi: 2 lớp, khối 4-5 tuổi: 2lớp, lớp ghép 3+4

tuổi: 1 lớp. khối 3 tuổi: 2 lớp). Tổng số cháu mẫu giáo: 187cháu

- Nhà trường phối hợp với các trường trên địa bàn xã thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh, đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp. Đặc biệt huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

**1.3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**:

\* Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 22 người

Trong đó: Biên chế: 19 người; Hợp đồng không đóng bảo hiểm: 3 (Bảo vệ: 1;cấp dưỡng: 02)

- CBQL: 03 người (01 hiệu trưởng phụ trách chung 1 phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC, phụ trách CM; 1 phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng và phụ trách CM.

- Giáo viên:16 người (định biên 1,6 cô/lớp)

- Nhân viên: 4 người, trong đó: Kế toán: 01, cấp dưỡng: 2, bảo vệ: 01.

\* Trình độ nghiệp vụ chuyên môn:

- CBQL: 3/3 cô ĐHSPMN - Đạt 100% trên chuẩn;

- Giáo viên: 16 cô. Trong đó: ĐHSPMN: 8 cô, CĐSPMN: 7 cô, THSP: 1 cô (đạt chuẩn: 15/16 cô - 94%; đạt trên chuẩn: 9/16 cô- 56%)

- Nhân viên: 3 người. Trong đó:TC nghề nấu ăn: 01, tuyển thẳng: 01 (BV).

- Cán bộ, Giáo viên, nhân viên nhiệt tình tham gia đầy đủ các phong trào do ngành và địa phương tổ chức.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Công tác tổ chức, quản lý của nhà trường đã đi vào chiều sâu, có sự đổi mới, sáng tạo; Kế hoạch thực hiện có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá sâu sát, đúng thực chất và khách quan. Ban giám hiệu nhà trường luôn được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

**1.4. Công tác chăm sóc, giáo dục trẻ:**

**\* Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2019-2020**

- 100% trẻ đến lớp được cân, đo, lên BĐPT, khám sức khỏe định kỳ đầy đủ.

- Sức khỏe trẻ đạt : Về cân nặng - BT: 202/207cháu –Tỉ lệ: 97,6%

 - SDD: 5/207 cháu –Tỉ lệ: 2,4%

- Về chiều cao: - BT: 203/207 cháu –Tỉ lệ : 97,6%.

 - Thấp còi : 4/207 cháu – Tỉ lệ : 2,2 %.

- Bé ngoan: 204/207 cháu – Tỉ lệ: 98,83%.

- Bé chuyên cần: 200/207 cháu - Tỉ lệ: 97,5%.

- Trẻ đạt chuẩn giáo dục: 200/ 207 cháu – Tỉ lệ : 96,5%.

**\* Thực hiện chương trình CS-GD-ND trẻ:**

- Tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàntuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong trường mầm non.

- Thực hiện tốt việc cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng mở rộng, vệ sinh phòng dịch kịp thời …

- Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGD ĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung của chương trình GDMN.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức thực hiện tích hợp các hoạt động giáo dục đảm bảo

nội dung, hoạt động, mục tiêu phát triển từng chủ đề; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”; thực hiện việc theo dõi, đánh giá trẻ hằng ngày, từng giai đoạn và cuối mỗi độ tuổi, đảm bảo mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN. Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Tập trung xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp đa dạng, phong phú, hấp dẫn trẻ, tạo mọi cơ hội cho trẻ thực hành, trải nghiệm theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.Tăng cường bổ sung TTBDH, làm ĐDĐC, tạo MTGD đáp ứng yêu cầu đổi mới; đặc biệt chú trọng tới các ĐDTBĐC rèn luyện thể lực cho trẻ**.**

**\* Tổ chức các hoạt động khác:**

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp. Duy trì giữ vững đạt chuẩn PCGDMNTNT cho những năm tiếp theo; khai thác dữ liệu phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

- Thực hiện kiểm định chất lượng GDMN Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác,sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần đổi mới phương pháp CS-GD trẻ.

**\* Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua:**

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/6/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Bình Định về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường. Tập trung triển khai tích hợp nội dung học tập và làm theo tư

 tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong GDMN phù hợp với từng độ tuổi.

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua " Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học", tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên trong nhà trường.

**1.5. Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị** **dạy học:**

\* Trường Mầm non Văn Nhuệ được cấp đất tại khu Trung tâm có tổng diện tích: 5.000m2.

- Có 8/10 phòng học được xây dựng theo hướng kiên cố hóa, có 2 phòng học bán kiên cố được xây dựng tại 4 khu

- Trường xây dựng tường rào, cổng ngõ, có biển tên trường đúng quy định. Nhà trường có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước hợp vệ sinh.

- Các phòng sinh hoạt chung (phòng học): có 8 phòng đảm bảo diện tích quy định, trang bị đầy đủ bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi, trang trí môi trường học tập phù hợp cho trẻ hoạt động. Đảm bảo đồ dùng tối thiểu cho các lớp theo quy định.

- Nhà trường chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ, sử dụng phòng học cho trẻ ngủ.

- Phòng vệ sinh: Một số phòng vệ sinh tại khu lẻ chưa đảm bảo theo qui định.

- Hiên chơi: có lát gạch, có lan can bao quanh theo qui định nhưng chưa đủ diện tích hiên chơi theo qui định.

- Trường có nhà bếp được xây dựng theo qui trình bếp một chiều, hợp vệ sinh, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn đúng quy định, có đủ đồ dùng dụng cụ phục vụ nhà bếp… Chưa có phòng ăn riêng cho trẻ.

- Nhà trường có văn phòng trường, đảm bảo đủ ghế còn bàn chưa đủ, các biểu bảng theo qui định.

- Chưa có phòng riêng của Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, phòng làm việc có đầy đủ các phương tiện làm việc…

- Chưa có đủ phòng dành cho nhân viên và khu vệ sinh cho CB-GV-NV theo qui định. Có khu để xe cho CB-GV-NV. Đã có 01 phòng bảo vệ, thường trực.

- Sân chơi có 03 khu đảm bảo đủ diện tích, được quy hoạch thiết kế phù hợp,

 có cây xanh, vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, khám phá; có 1 sân chơi có trên 7 loại đồ chơi ngoài trời, các khu vui chơi của trẻ được quy hoạch hợp lý, đảm

bảo thoáng mát, sạch sẽ, an toàn. Còn 2 khu diện tích sân chơi chưa đảm bảo.

- Trang bị tương đối đủ đầy đồ dùng đồ chơi tối thiểu cho các lớp mẫu giáo và nhà trẻ.

- Trường có máy tính được kết nối internet phục vụ cho công tác quản lý và

chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phương tiện phục vụ trong công tác giảng dạy trên lớp: có ti vi, đầu đĩa cho

3/10 nhóm, lớp; có 05 máy chiếu dành cho 2 lớp 5 tuổi, 3 lớp 4 tuổi.

**1.6. Thực hiện chế độ chính sách; công tác bồi dưỡng đội ngũ CB-GV-NV**

**\* Chế độ chính sách**

- Nhà trường thực hiện đúng chế độ chính sách cho CB-GV-NV và học sinh theo qui định, đảm bảo nhanh chóng, đầy đủ và kịp thời.

**\* Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên**

- Trường tạo điều kiện cho CB-GV-NV tham gia học tập đầy đủ các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý như: nghiệp vụ quản lý giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN và thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi.

- Tiếp tục triển khai công tác tự bồi dưỡng và bồi dưỡng thường xuyên trong đội ngũ giáo viên, hoàn thành các mô đun ưu tiên trong chương trình bồi dưỡng.

- Tổ chức các Hội thi “Giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi”, xây dựng môi

 trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong lớp, làm đồ dùng đồ chơi, viết sáng kiến, tích lũy chuyên môn… nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo

viên tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức cho CB-GV đăng ký viết sáng kiến, báo cáo kinh nghiệm trong công tác CS-GD trẻ. Kết quả việc viết sáng kiến trong nhà trường hằng năm được duy trì và đã đạt nhiều giải cao trong các hội thi sáng kiến các cấp, có nhiều đề tài được áp dụng rộng rãi trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

**1.7. Công tác tài chính và quản lý hành chính, giáo dục**

**\* Công tác tài chính:**

**-**Thực hiện thu - chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường công lập tự chủ về tài chính. Kế toán tham mưu với lãnh đạo về việc thu - chi và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đơn vị.

- Hằng ngày kế toán, y tế, nhân viên tiếp phẩm cập nhật đầy đủ số lượng thực phẩm mua và số tiền thực chi trong chế độ ăn của trẻ kịp thời, đầy đủ, chính xác. Thông báo các khoản thu-chi, thực hiện thu - chi - thanh toán chế độ ăn của trẻ kịp thời, ghi vào sổ phiếu báo rõ ràng, đầy đủ cho phụ huynh biết.

- Định kỳ hàng tháng kế toán công khai tài chính minh bạch, lưu trữ hồ sơ chứng từ đầy đủ khoa học, kế toán có kế hoạch quản lý CSVC, mua sắm bổ sung ĐD-TTB phục vụ cho các hoạt động CS-ND-GD trẻ, thực hiện kiểm tra, kiểm kê đúng qui định.

**\* Công tác quản lý hành chính, giáo dục:**

- Tổ chức quản lý hành chính trong nhà trường đảm bảo thực hiện đúng qui chế hành chính Nhà nước và Điều lệ trường mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành. Mạng lưới tổ chức nhà trường đầy đủ, đồng bộ, thực hiện có hiệu quả cao từ Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng đến tổ chuyên môn, toàn bộ thành viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường và các đoàn thể theo dõi, kiểm tra, xử lý các sự việc nhân sự nhằm đảm bảo các hoạt động đi vào nền nếp, thực hiện ngày giờ công, sinh hoạt, chuyên môn, hội họp sinh hoạt đoàn thể… theo qui định của Nhà nước, của Ngành, của trường đề ra.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường, đảm bảo tinh gọn và hiệu quả. Thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo chuẩn và theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 9/6/ 2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng thực chất.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo trẻ.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý tài chính, qui chế dân chủ trong nhà trường, về công khai các khoản thu theo quyết định của các cấp có thẩm quyền, thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

**1.8. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

- Tham mưu, phối hợpchặt chẽ với cấp ủy Đảng,chính quyền địa phương về công tác phát triển đảng viên trong nhà trường; thành lập Ban chỉ đạo PCGDMNTNT nhằm huy động tốt trẻ trong độ tuổi ra lớp; thực hiện công tác phòng, chống bão lũ, tìm kiếm cứu nạn và giảm nhẹ thiên tai, phòng cháy chữa cháy...

- Phối hợp Công an xã giữ gìn an ninh trật tự trong trường; trạm y tế để chăm sóc sức khỏe, phòng chống các dịch bệnh.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong việc tổ chức các phong trào thi đua. và bảo vệ lợi ích chính đáng của các thành viên trong trường. Tham gia các buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ tại địa phương tổ chức; giao lưu trò chơi trong những dịp lễ, hội, tết…

- Tăng cường phổ biến kiến thức về CS-GD-ND trẻ theo khoa học trong các bậc cha mẹ và cộng đồng. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành chức năng trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành GD về đổi mới và phát triển GDMN, làm thay đổi nhận thức của xã hội với bậc học mầm non.

- Huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN; hỗ trợ CSVC-TTBDH và chung tay tạo cảnh quan mội trường xanh-sạch-đẹp trong

trường mầm non.

**2. Điểm mạnh:**

- Cơ sở vật chất của nhà trường hằng năm được cải tạo, tu sửa, bổ sung nhà trường đang được đầu tư xây dựng thêm các phòng học và phòng chức năng tại khu trung tâm, có đủ phòng học; sân chơi rộng rãi, thoáng mát; ĐDĐC-TBDH tương đối đầy đủ đáp ứng cho công tác CS-GD-ND trẻ.

- Trường có tổ chức công đoàn, chi bộ độc lập. Đặc biệt Chi bộ đã lãnh đạo toàn diện nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.Có đầy đủ các ban, bộ phận và hoạt động đúng chức năng.

- Trường có đủ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ của trường**.** Đội ngũ cán bộ, giáo viên đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn 58% theo Điều lệ trường mầm non, nhiệt tình trong công tác, có năng lực chuyên môn,yêu nghề, tận tụy với công việc được giao.Tập thể nhà trường đoàn kết, có tinh thần tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau.

**3. Điểm yếu:**

- Việc huy động trẻ ra lớp gặp nhiều khó khăn nhất là trẻ độ tuổi 2 và 3 tuổi.

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ GV chưa đồng đều. Một số GV lớn tuổi khả năng cập nhật cái mới, ứng dụng CNTT chậm, thiếu sự năng động, sáng tạo trong công tác CS-GD trẻ.

 - Một số lớp mẫu giáo có số trẻ vượt so với quy định, có lớp ghép 2 độ tuổi ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Một số hạng mục xây dựng lâu năm nên đã xuống cấp chưa đảm bảo yêu cầu; còn thiếu phòng hoạt động chức năng

- Thiết bị dạy học và đồ chơi cho trẻ còn thiếu ở khối Nhà trẻ.

- Kinh phí hạn hẹp nên một số hoạt động còn gặp khó khăn nhất là việc mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ chuyên môn còn hạn chế.

Phòng học có 02 phòng chưa đảm bảo quy định, phòng làm việc của Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng làm chung.

**II. THỜI CƠ, THÁCH THỨC:**

**1. Thời cơ:**

- Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quan tâm của các cấp, các ngành đã giúp cho bậc học mầm non phát triển mạnh vế số lượng và chất lượng. Đặc biệt là sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương và phòng Giáo dục và Đào tạo Ân Thi luôn tạo mọi điều kiện cho trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

- Hiện nay tình hình kinh tế - xã hội của xã Văn Nhuệ đã có những bước phát triển ổn định, đời sống người dân đã có những cải thiện đáng kể, nhu cầu học tập

của con em ngày càng cao.

- Công tác xã hội hoá giáo dục đã có nhiều chuyển biến tích cực, huy động

nhiều nguồn lực cùng chăm lo GDMN. Gia đình - Xã hội và cộng đồng đã nêu cao trách nhiệm trong công tác phối hợp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con em mình. Nhà trường luôn được sự tín nhiệm của cấp trên và phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

**2. Thách thức:**

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của đội ngũ còn hạn chế.

Đội ngũ GV trẻ nhiều đang độ tuổi nuôi con nhỏ nên không tránh khỏi một số khó khăn nhất định.

Cơ sở vật chất của nhà trường xuống cấp, chưa đủ các phòng chức năng.

Các trường mầm non trên địa bàn huyện, đặc biệt các trường mầm non tư thục không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

**III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC NHÀ TRƯỜNG**

**1. Quan điểm phát triển**

Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định “Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, trong đó nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng nồng cốt và có vai trò quan trọng”.

Xây dựng kế hoạch “Chiến lược phát triển” của nhà trường được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và vận

dụng một cách sáng tạo phù hợp với thực tiễn trong giai đoạn mới.

**2. Tầm nhìn**

Trường Mầm non Văn Nhuệ phấn đấu luôn là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kĩ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

**3. Sứ mệnh**

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung

thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

**4. Giá trị cơ bản của nhà trường**

- Đoàn kết - Tính thân thiện

- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác

- Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới

- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

**V. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030:**

**1. Chiến lược phát triển hoạt động giáo dục:**

**1.1. Chiến lược phát triển giáo dục**

**\* Mục tiêu phát triển giáo dục**

Xây dựng một trường học an toàn, thân thiện; Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ, hình thành nhân cách và chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1. Xây dựng nhà trường có uy tín, là mô hình giáo dục chất lượng cao phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, của đất nước.

**\* Phát triển số lượng và chất lượng giáo dục**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | Nội dung | Năm học2020-2021 | Năm học2021-2022 | Năm học2022-2023 | Năm học2023-2024 | Năm học2024-2025 | Từ 2026-2030 |
| **I** | **Học sinh** |  |
| 1 | Nhóm, lớp | 10 | 9 | 9 | 9 | 9 | 9 |
| 2 | Số trẻ | 216 | 225 | 225 | 230 | 230 | 240 |
| 3 | Bé chuyên cần | 96% | 97% | 97% | 97% | 98% | 98% |
| 4 | Bé khỏe: Cân nặng, chiều cao | 97,2% | 98% | 98% | 98% | 98,5% | 98,5% |
| 5 | Bé ngoan | 97% | 97% | 97% | 98% | 98% | 99% |
| 6 | Bé đạt chuẩn GD | 95,5 | 96 | 96 | 97 | 97 | 97,5 |
| **II** | **Đội ngũ CB-GV-NV** |  |
| 1 | CBQL | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 2 | Giáo viên | 16 | 18 | 18 | 18 | 18 | 20 |
| 3 | Nhân viên | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |
| 4 | Trình độ GV đạt chuẩn % | 94% | 100% | 100% | 100% | 100% | 100% |
| 5 | Trình độ GV đạt/chuẩn % | 53% | 63% | 69% | 75% | 85% | 100% |
| 6 | GVDG cấp tỉnh |  | 1 |  |  | 1 | 1 |
| 7 | GVDG cấp huyện | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 8 | GV dạy giỏi cấp trường | 12 | 13 | 14 | 14 | 14 | 15 |
| 10 | Sáng kiến cấp huyện | 3 | 3 | 4 | 4 | 4 | 5 |
| 11 | Sáng kiến cấp trường | 8 | 8 | 9 | 9 | 10 | 12 |
| 12 | Đạt CSTĐCS | 1 | 1 | 1 | 1 | 2 | 2 |
| 13 | Đạt LĐTT | 9/19 | 10/19 | 10/19 | 11/19 | 11/19 | 13/20 |

**\* Quy mô và loại hình giáo dục**

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiến tiếnvới một số mô hình điển hình về giáo dục chất lượng cao.

- Phát triển qui mô trường, lớp tinh gọn và chất lượng cao.

**\* Giải pháp thực hiện**

- Từng bước sắp xếp đội ngũ CB-GV-NV hợp lý theo hướng trẻ hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo

dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, bổ sung hoặc mở rộng số

 giáo viên dạy năng khiếu, kỹ năng cho trẻ.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo ra chất lượng vượt trội so với các trường mầm non trên địa bàn.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phổ biến rộng rãi kế hoạch phát triển giáo dục tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, phụ huynh học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm tới nhà trường nhằm huy động mọi nguồn lực cùng chăm lo phát triển nhà trường.

- Tổ chức triển khai kế hoạch giáo dục và thống nhấtthực hiện trong tập thể hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm, quán triệt theo dõi thực hiện tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thành lập ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học; tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm định kì, năm học và giai đoạn để kịp thời có những điều chỉnh hợp lý.

**1.2. Nâng cao chất lượng CS-GD trẻ**

**\* Nhiệm vụ:**

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển một cách toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi…

- Đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc, giáo trẻ.

- Thực hiện lồng ghép tích hợp các nội dung chuyên đề đã và đang triển khai như: giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,phong cách Hồ Chí Minh,

giáo dục an toàn giao thông cho trẻ…

**\* Giải pháp:**

- Hàng năm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo các mô đun và thực hiện việc bồi dưỡng có chất lượng trong đó chú trọng tới các mô đun ưu tiên và các chuyên đề hàng năm đã triển khai. Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn, dự các lớp bỗi dưỡng hè, dự thao giảng cụm, trường, dự giờ bạn, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên giỏi các cấp, đăng ký dạy tốt...

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của các ban, ngành triển khai, gắn với chủ đề của từng năm học. Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nhà trường như: thao giảng chuyên đề, viết sáng kiến, thi giáo viên dạy giỏi, làm đồ dùng đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu thải bỏ... Phấn đấu đạt nhiều giáo viên dạy giỏi các cấp và đạt nhiều sáng kiến có giá trị được vận dụng vào thực tiễn.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non theo phương pháp đổi mới, tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, sáng tạo theo hướng tích hợp của từng chủ đề, phù hợp với lứa tuổi; nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp đa dạng, phong phú và hấp dẫn trẻ để thu hút sự hứng thú, kích thích tính tích cực hoạt động, khám phá của trẻ, tận dụng mọi cơ hội cho trẻ thực hành trải nghiệm ở mọi nơi mọi lúc.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần; tăng cường phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường; thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng dịch kịp thời cho trẻ; nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng cân đối và hợp lý; tổ chức thực hiện đúng chế độ ăn-ngủ của trẻ theo yêu cầu từng độ tuổi; thực hiện khám sức khỏe định kỳ, cân, đo,

 theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ phát triển đầy đủ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền , giáo dục, phổ biến kiến thức về chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ theo khoa học và huy động các nguồn lực cùng chăm lo phát triển giáo dục mầm non trong các bậc cha mẹ và cộng đồng. Tích cực vận động, phối hợp với các bậc phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, có biện pháp phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì nhằm hạn chế tối đa tỉ lệ trẻ duy dinh dưỡng, trẻ béo phì.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm chấn chỉnh và tư vấn điều chỉnh kịp thời những nội dung, phương pháp thiếu khả thi và chưa hiệu quả.

- Từng bước đưa vào dạy năng khiếu cho trẻ: Tin học, ngoại ngữ, nhạc họa, thể dục nhịp điệu...

**2.** **Chiến lược phát triển đội ngũ CB-GV-NV**

**2.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức**

Mục tiêu phát triển đến năm 2025 đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phấn đấu đạt: 100% CBQL-GV-NV có trình độ chuyên môn trên chuẩn, 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin; 80% GVcó trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên

( 03 CBQL đạt trung cấp trở lên).

+ Đánh giá chuẩn Cán bộ quản lý hằng năm xếp loại khá trở lên 100%

+ Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên xếp loại khá 10%, tốt 90%,

+ Có ít nhất 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên.

+ Phát triển đảng viên hằng năm trong nhà trường từ 1-2 đảng viên. 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**2.2. Nhiệm vụ**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; có phẩm chất chính trị, đạo đức, nhân cách nhà giáo; có năng lực chuyên mônvững vàng; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

**2.3. Giải pháp:**

- Tăng cường công tác tham mưu xin tuyển gáo viên, nhân viên hợp đồng đảm

 bảo đủ định biên theo quy định, thực hiện công tác bồi dưỡng gắn với tự bồi dưỡng của từng CB,GV một cách hiệu quả.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt và triển khai kịp thời, thực hiện có hiệu quả các công văn chỉ đạo của lãnh đạo các cấp. Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo đáp ứng yêu cầu mới hiện nay; luôn đổi mới công tác chỉ đạo, có kỹ năng xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình của nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực chuyên môn vững vàng. Giáo viên không ngừng nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, Tin học, Nhạc, Họa v.v đáp ứng chương trình giáo dục mầm non. Mỗi giáo viên có bài báo cáo cải tiến, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ trong từng năm học. Giáo viên có kế hoạch, có kiến thức và kỹ năng chăm sóc, giáo dục riêng cho trẻ bị suy dinh dưỡng, trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật (nếu có). Hằng năm tổ chuyên môn có ít nhất một chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Tổ chức các buổi giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong việc thực hiện chương trình GDMN và các chuyên đề mới triển khai giữa các trường mầm non và giáo viên các khối, lớp trong trường với nhau. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn, trong đó chú trọng tới việc phát triển chương trình phù hợp với thực tế, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục trong CB-GV thường xuyên rèn luyện đạo đức, lối sống, tuyệt đối không có những hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo; theo dõi, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm…

- Luôn tạo mọi điều kiện cho CB-GV đi học, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp chuyên môn, và lý luận chính trị do các cấp, các ban ngành tổ chức; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường và tổ chức hướng dẫn cho giáo viên thực hiện theo kế hoạch triển khai.

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN và đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; tiếp tục triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong đội ngũ CB-GV; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ kế cận một cách dài hạn.

- Rà soát lại nguồn nhân lực hiện có để tổ chức, sắp xếp đội ngũ CBVC

 trong nhà trường, phân công nhiệm vụ hợp lý, tổ chức hoạt động chuyên môn, đoàn thể như: Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng phù hợp với khả năng và năng lực chuyên môn. Phân công, bố trí giáo viên dạy các nhóm, lớp phù hợp và đúng theo qui định.

**3. Xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học**

**3.1. Nhiệm vụ**

Tham mưu, đề xuất, kiến nghị xây dựng thêm 5 phòng học, 3 phòng chức năng kiên cố, khu nhà hiệu bộ, bếp ăn, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá theo Thông tư 13/2020. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm học 2021-2022.

**3.2. Giải pháp**

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng thêm các phòng học và phòng chức năng, sửa chữa, bổ sung hoàn thiện dần CSVC- ĐDĐC -TTBDH đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CS-GD-ND trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC-TTBDH tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng vườn rau, bổ sung đồ chơi ngoài trời, vườn cổ tích, khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời…đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Phát động giáo viên phong trào sưu tầm, làm ĐDĐC tự tạo từ nguyên vật liệu thải bỏ; bảo quản và khai thác các phương tiện, ĐDĐC-TTB hiện có đưa vào sử dụng có hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn

 quốc gia mức độ 1. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp trong trường mầm non.

- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất chống xuống cấp; Tăng cường làm đồ dùng dạy học, có chế độ khuyến khích, hỗ trợ giáo viên có thành tích trong lĩnh vực này.

**\* Kế hoạch thực hiện lộ trình đầu tư CSVC từ 2020 - 2025 và tầm nhìn 2030:**

**- Năm 2020:**

1, Xây dựng 5 phòng học, 3 phòng chức năng, khu nhà hiệu bộ, bếp ăn: 14.900.000đ.

**- Năm 2021:**

1, Thiết bị tối thiểu trên lớp học: 30.000.000 đồng.

2, Mua sắm đồ dùng nhà bếp: 15.000.000đ

3, Lắp cam khu trung tâm: 100.000.000đ

* **Năm 2022:**

1, Mua sắm bổ sung thiết bị dạy học và đồ chơi ngoài trời: 40.000.000 đồng.

2, Tủ các góc, tủ cá nhân: 30.000.000đ

3, Xây dựng khu phát triển vận động: 25.000.000đ

* **Năm 2023:**

1, Máy chiếu hỗ trợ dạy học: 02 lớp: 2 x 30.000.000đồng = 60.000.000 đồng

2, Lắp đặt điều hòa 02 lớp: 02 x 18.000.000= 36.000.000.000đ

3, Đồ chơi ngoài trời dùng cho nhà trẻ: 7.000.000 đồng

* **Năm 2024:**

1, Lắp đặt điều hòa 02 lớp: 02 x 18.000.000= 36.000.000.000đ

2, Mua sắm bổ sung thiết bị dạy học và đồ chơi ngoài trời: 30.000.000 đồng

**- Năm 2025:**

1, Xây dựng khu chơi với nước: 10.000.000 đồng

2) Đồ chơi ngoài trời cho mẫu giáo: 30.000.000 đồng

**- Tầm nhìn 2030:**

1, Xây dựng khu phát triển vận động: 50.000.000đồng.

2, Lắp điều hòa các lớp và phùng ban: 100.000.000đồng.

3, Mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi: 50.000.000 đồng.

**4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý**

**4.1. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường, đảm bảo tinh gọn và hiệu quả. Thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp và theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 9/6/2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng thực chất.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB-GV-NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch kiểm tra của từng cá nhân Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng, tổ trưởng rõ ràng; tổ chức phối hợp thực hiện có hiệu quả.

- Hằng năm kiện toàn ban kiểm tra nội bộ nhà trường, tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường theo định kỳ, báo trước, đột xuất theo qui định của Ngành và thực tế của nhà trường, có nhận xét, đánh giá xếp loại, tuyên dương và xử lý kịp thời; lập đẩy đủ hồ sơ chuyên môn từ Ban giám hiệu đến tổ chuyên môn và giáo viên giảng dạy; Lưu trữ hồ sơ quản lý nhà trường đầy đủ và khoa học.

- Tổ chức quản lý hành chính trong nhà trường đảm bảo thực hiện đúng qui chế hành chính Nhà nước và Điều lệ trường mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành. Mạng lưới tổ chức nhà trường đầy đủ mang tính hiệu quả cao từ Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng đến tổ chuyên môn, toàn bộ thành viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường và các đoàn thể theo dõi, kiểm tra, xử lý các sự việc nhân sự nhằm đảm bảo các hoạt động đi vào nền nếp, thực hiện ngày giờ công, sinh hoạt, chuyên môn, hội họp sinh hoạt đoàn thể… theo qui định của Nhà nước, của Ngành, của trường đề ra. Thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, kế toán, tài sản.

**4.2. Giải pháp**

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác, sử dụng và ứng dụng

công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, nhất là hướng dẫn trẻ thực hiện trò chơi kidsmart, góp phần đổi mới phương pháp CS-GD trẻ; thực hiện tốt các phần mềm dinh dưỡng trong xây dựng và cân đối khẩu

 phần ăn cho trẻ và các phần mềm quản lý khác cho hoạt động giáo dục mầm non.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các thành viên trong hội đồng tự

 đánh giá của nhà trường thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác KĐCLGD. Sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng để thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng trường mầm non.

-Tăng cường các hình thức kiểm tra, dự giờ các hoạt động trên lớp: đột xuất , định kỳ, báo trước nhất là kiểm tra đột xuất, đi sâu kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chương trình GDMN mới ở các độ tuổi, nhất là những vấn đề giáo viên còn nhiều hạn chế; kịp thời góp ý, điều chỉnh, bổ sung cho giáo viên thực hiện.

- Phân công, phối hợp giữa Ban giám hiệu, tổ chức công đoàn, tổ trưởng các bộ phận và y tế trường học kiểm tra, giám sát các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu-chi, chủ động trong quản lý kế hoạch tài chính; Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các hoạt động phát triển của nhà trường; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

- Thực hiện niêm yết, công khai kịp thời các nội dung theo qui định.

**5. Quan hệ với cộng đồng**:

Tham mưu, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác phát triển đảng viên trong nhà trường; Tích cực phối hợp thực hiện công tác PCGDMN cho trẻ năm tuổi

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

***\* Hội cha mẹ học sinh***

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ**

**1. Tổ chức thực hiện**

**1.1. Phổ biến kế hoạch**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành,

đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**1.2. Xây dựng lộ trình**

\* **Giai đoạn 1:**Từ năm 2020-2022

- Xây dựng chiến lược phát triển trường Mầm non Văn Nhuệ giai đoạn 2020-2022 triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt và thực hiện.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung về chiến lược phát triển nhà trường.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết theo từng năm học.

\* Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa

chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường, từng bước đáp ứng CSVC theo yêu cầu phát triển của giáo dục mầm non trong giai đoạn tiếp theo.

- Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, các phương tiện đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo trẻ và phấn đấu xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Từng bước sắp xếp đội ngũ CB-GV-NV hợp lý theo hướng trẻ hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, bổ sung hoặc mở rộng số giáo viên dạy năng khiếu, kỹ năng cho trẻ.

**\* Giai đoạn 2:**Từ năm 2023-2025

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công tác quản lý, giáo dục; thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB-GV-NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.

- Từng bước bổ sung hoàn thiện dần CSVC- ĐDĐC –TTBDH đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CS-GD-ND trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC-TTBDH tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng, cải tạo sân trường, các khu vui chơi ngoài trời…đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; có phẩm chất chính trị, đạo đức, nhân cách nhà giáo; có năng lực chuyên môn vững vàng; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tiếp cận tốt với các phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến. Phát triển qui mô trường, lớp tinh gọn và chất lượng.

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

**\* Tầm nhìn đến 2030**:

Giữ vững danh hiệu trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1.

Cơ sở vật chất: Xây dựng đầy đủ các khối phòng học, phòng chức năng đảm bảo công tác dạy và học. Mua sắm trang thiết bị theo thông tư 02/BDG-ĐT bổ

 sung cho các lớp.

Lắp đặt hệ thống báo động an ninh để xử lý các tình huống khẩn cấp, xây dựng khu vui chơi và phát triển thể chất liên hoàn ở sân trường.

100% Giáo viên đạt trình độ trên chuẩn; 100% Cán bộ quản lý đạt trình độ Đại học; 100% giáo viên được xếp loại Khá chuẩn nghề nghiệp GVMN trở lên; 100% CBQL được đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên; 100% CBGVNV được đánh giá xếp loại viên chức cuối năm từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Huy động trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 95% trở lên. Nhà trẻ đạt 40%

Chi bộ Đảng và đoàn thể: Phấn đấu kết nạp 01 Đảng viên/năm.

Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 01 Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Công đoàn - Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Giáo viên giỏi: Cấp trường 85%, huyện 40%, Tỉnh: 10%.

Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng: Các lớp thực hiện chương trình GDMN. Bé ngoan đạt: 97%, chuyên cần đạt 95% trở lên riêng khối lá đạt 96% trở lên. Sức khỏe bình thường: 95% trở lên; SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 1,5%. 100% trẻ Khối 5-6 tuổi hoàn thành chương trình GDMN. 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất lẫn tinh thần.

Thực hiện thi đua: Tập thể lao động xuất sắc. 70% CBGVNV đạt LĐTT. Trong đó: có 15% đạt CSTĐCS.

Hàng năm, rà soát, bổ sung điều chỉnh kế hoạch chiến lược phù hợ với tình thình thực tế. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược với sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.

**1.3. Phân công thực hiện:**

**\* Hiệu trưởng**

Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và triển khai,chỉ đạo

tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học; Hội đồng tư vấn trong nhà trường và các tổ, khối chuyên môn trong nhà trường. Phân công, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường cùng tham gia thực hiện, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo tiến độ theo lộ trình.

\***Phó hiệu trưởng**

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của phó hiệu hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

**\* Tổ trưởng chuyên môn**

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

\***Tổ văn phòng**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung ĐD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

**\* Giáo viên, nhân viên**: Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện, thông tin kịp thời những vướng mắc để điều chỉnh kịp thời, đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục của nhà trường.

**\* Hội đồng trường:** Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

\* **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

\* **Hội cha mẹ học sinh:**

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của

 Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

**2.** **Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả**

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ, thường xuyên, hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh, bổ sung kịp thời cho giai đoạn tiếp theo.

**VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

**1.** **Kết** **luận**

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể trường Mầm non Văn Nhuệ nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng vững mạnh hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 đã xác định rõ định hướng, mục tiêu, chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận hành và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Mầm non là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các Nghị Quyết của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục và đào tạo.

**2. Kiến nghị, đề xuất**

**2.1. Đối với UBND huyện Ân Thi**

 Điều động, bổ xung thêm giáo viên cho nhà trường đảm bảo định biên/lớp theo quy định.

Đầu tư thêm kinh phí cho nhà trường để mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất.

**2.2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ân Thi**

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho CB, GV nâng cao tay nghề và tổ chức cho GV cốt cán đi thăm quan những trường điển hình tiên tiến các tỉnh bạn

**2.3. Đối với Cấp ủy đảng, Chính quyền địa phương.**

Quan tâm, hỗ trợ về cơ sở vật chất để nhà trường xây dựng môi trường bên

ngoài phong phú cho trẻ hoạt động.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025

và tầm nhìn đến năm 2030 của trường Mầm non Văn Nhuệ. Kính trình Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Ân Thi phê duyệt, có ý kiến chỉ đạo và tạo điều kiện cho trường thực hiện thắng lợi kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-

2025./.

TM.PHÒNG GIÁO DỤC TM NHÀ TRƯỜNG